

Số: /BC - CTK

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế- xã hội tháng 01 tỉnh Bắc Giang

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp trong tháng các địa phương trên địa bàn tỉnh đang tập trung thu hoạch các cây màu vụ đông, năm nay thời tiết thuận lợi nên năng suất các loại cây trồng, rau màu cho thu hoạch cơ bản ổn định và cao hơn so với cùng kỳ năm trước; việc chuẩn bị mọi điều kiện cho vụ chiêm xuân đang được các cấp, ngành chỉ đạo triển khai theo đúng kế hoạch. Chăn nuôi trong tỉnh cơ bản ổn định, mặc dù đàn trâu, đàn bò vẫn có xu hướng giảm nhẹ nhưng đàn lợn và đàn gia cầm vẫn ổn định so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước.

a. Nông nghiệp

Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông năm 2024-2025 ước đạt 21,3 nghìn ha, giảm 1,8% so với cùng kỳ. Trong đó: cây ngô ước đạt 4.707 ha, tăng 0,6%; khoai lang ước đạt 1.805 ha, tăng 1,7%; cây lạc ước đạt 923 ha, giảm 3,5%; rau các loại ước đạt 12.710 ha, giảm 2,6%. Mặc dù diện tích đất canh tác các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh ngày càng bị thu hẹp để chuyển đổi sang đất đô thị và công nghiệp, tuy nhiên diện tích gieo trồng cây màu vụ đông tương đối ổn định qua các năm vì hiệu quả kinh tế mang lại cao và ổn định, thời gian gieo trồng cho thu hoạch ngắn.

Diện tích cày ải làm đất vụ chiêm xuân tính đến 20/01/2025 ước đạt 28.500 ha và diện tích mạ được gieo đạt 97 ha.

Chăn nuôi

Tổng đàn trâu ước đạt 29.880 con, giảm 1,6% so với cùng kỳ. Tổng đàn bò ước đạt 107.300 con, giảm 2,9% so với cùng kỳ.

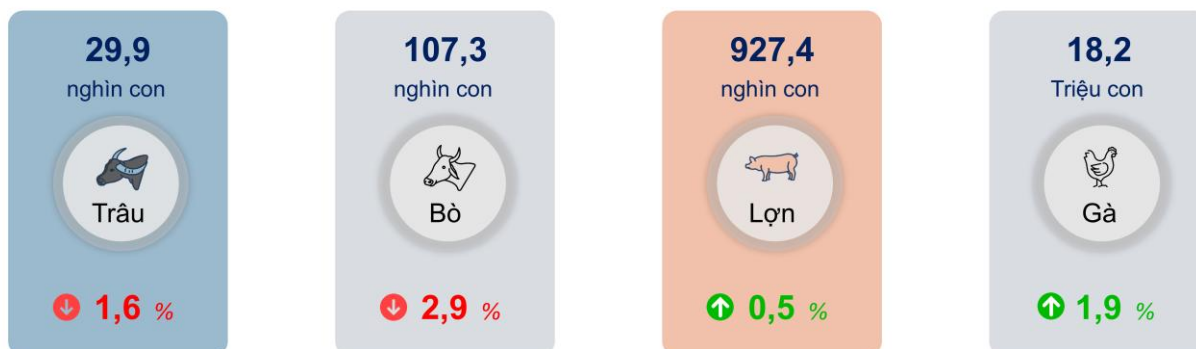
Quy mô tổng đàn trâu, đàn bò tiếp tục xu hướng giảm do diện tích chăn thả ngày càng thu hẹp, hiệu quả kinh tế thấp, nhu cầu sử dụng làm sức kéo giảm.

Tổng đàn lợn ước đạt 927.360 con, tăng 0,5% so với cùng kỳ.

Tổng đàn gia cầm ước tính có 20,8 triệu con, tăng 1,1% so với cùng kỳ 2024. Trong đó đàn gà ước đạt 18,2 triệu con, tăng 1,9% so với cùng kỳ.

Quy mô đàn gia cầm trên địa bàn tiếp tục xu hướng tăng trong những năm gần đây do kiểm soát tốt được dịch bệnh, thị trường tiêu thụ ổn định, hiệu quả kinh tế mang lại cao cho người chăn nuôi.

Số lượng đàn vật nuôi tháng 01 năm 2025 so với cùng kỳ 2024



b. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng 1 trên địa bàn tỉnh không xảy ra tình trạng chặt phá rừng tự nhiên để trồng rừng kinh tế, không có vụ cháy rừng xảy ra trên địa bàn.

Công tác trồng rừng: Trong tháng toàn tỉnh trồng được 393 nghìn cây phân tán, tăng 0,8% so với cùng kỳ và 397 ha rừng tập trung, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước, Diện tích rừng trồng chủ yếu ở các huyện Lục Ngạn, Lục Nam, Sơn Động, Yên Thế.

Khai thác gỗ và lâm sản: Tháng 1 sản lượng khai thác gỗ ước đạt 73.570 m³, tăng 1,3% so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Việc khai thác gỗ trên địa bàn được kiểm tra, giám sát chặt chẽ tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

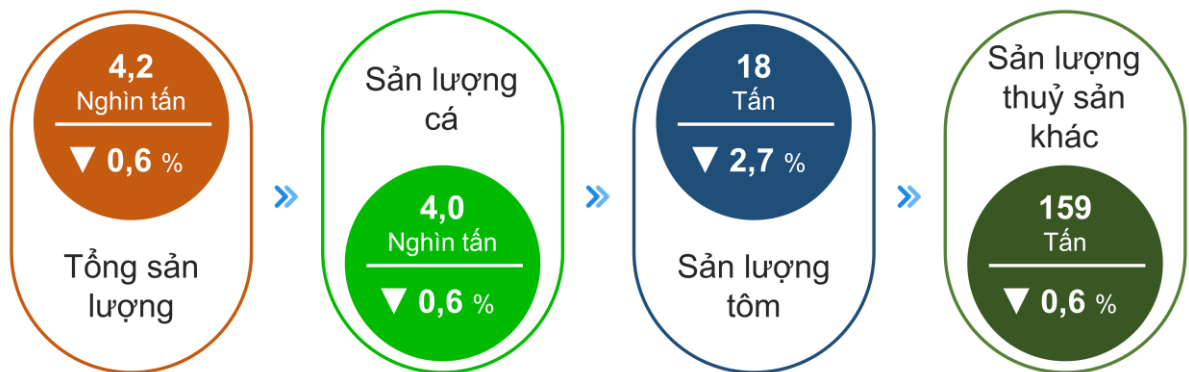
Tình hình sản xuất lâm nghiệp tháng 01 năm 2025 so với cùng kỳ



c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng tình hình thời tiết thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, lượng nước đủ đảm bảo mặt nước nuôi trồng, việc sản xuất và cung ứng giống đáp ứng đầy đủ nhu cầu của địa phương. Tổng sản lượng thủy sản tháng 1 ước đạt 4.157 tấn, giảm 0,6% so với cùng kỳ.

Sản lượng thủy sản tháng 01 năm 2025 so với cùng kỳ



2. Sản xuất công nghiệp

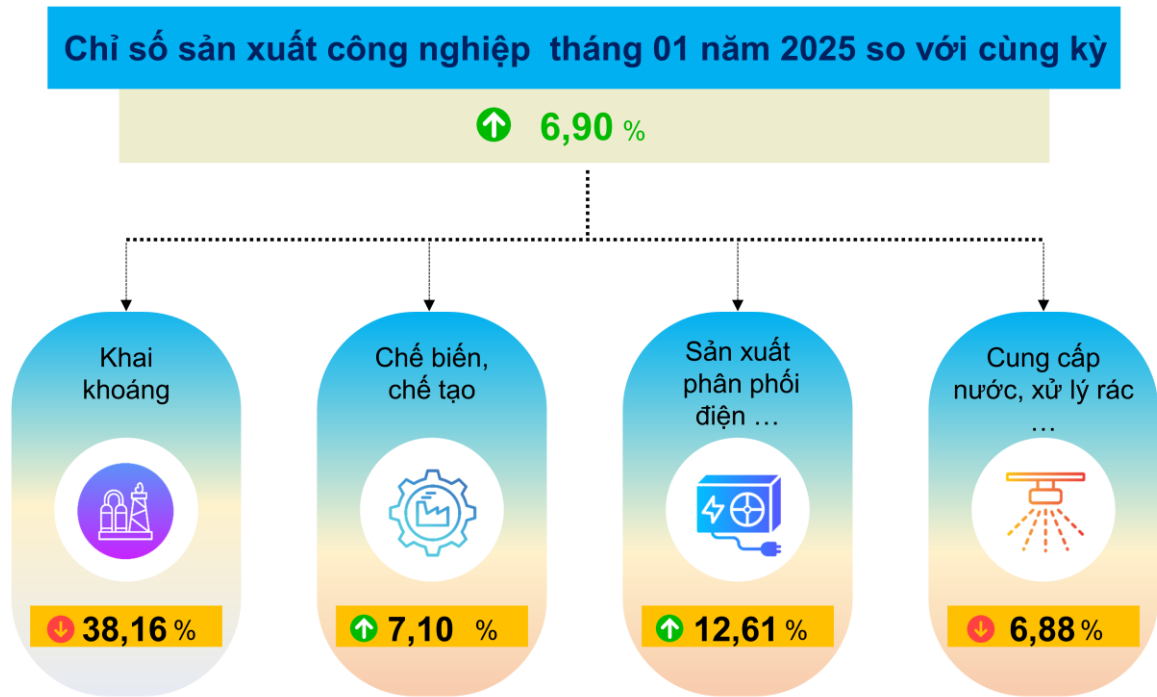
Tình hình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng mạnh của năm trước, tuy nhiên do tháng 1 năm nay rơi vào thời điểm tết Nguyên đán, số ngày sản xuất trong tháng thấp hơn so với tháng trước và cùng kỳ năm trước (khoảng 15%) nên dẫn đến doanh thu của các doanh nghiệp thấp hơn so với tháng trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 1 ước đạt 83,74% so với tháng trước và tăng 6,9% so với cùng kỳ. Trong đó,

Ngành khai khoáng ước đạt 61,84%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước đạt 107,1%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 112,61; ngành cung cấp nước hoạt động và xử lý nước thải ước đạt 93,12%.

Theo thành phần kinh tế thì Các doanh nghiệp FDI sản xuất các sản phẩm điện tử vẫn là những nhân tố chính đóng góp vào quy mô giá trị sản xuất cũng như mức tăng trưởng cao trong những năm gần đây. Chỉ số IIP ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 39,25% so với cùng kỳ.



Các sản phẩm chủ lực có mức tăng cao trong tháng so với cùng kỳ có thể kể đến như: Máy tính xách tay ước đạt 833 nghìn chiếc, tăng 3,5 lần; tai nghe có micro ước đạt 10,3 triệu cái, tăng 39,4%; Đồng hồ thông minh có giá từ 3-6 triệu ước đạt 700 triệu cái, tăng 3,6%...

Tuy nhiên vẫn còn một số lĩnh vực tiếp tục gặp khó khăn có mức giảm so với cùng kỳ như: in sao chép bản ghi các loại giảm 20,3%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 24%; sản xuất thiết bị điện giảm 59,8%. Việc suy giảm của các ngành này đặc biệt là của các doanh nghiệp sản xuất tấm Pin năng lượng mặt trời đã tác động mạnh đến tốc độ tăng trưởng chung của ngành công nghiệp

Sản phẩm công nghiệp

Các sản phẩm chủ lực có mức tăng cao so với cùng kỳ có thể kể đến như: vỏ bào, dăm gỗ ước đạt 63,2 nghìn tấn, tăng 17%; mạch tích hợp điện tử ước đạt 36,2 triệu chiếc, tăng 17,2%; tai nghe có micro ước đạt 10,4 triệu cái, tăng 39,4%; thiết bị chuyển mạch và thiết bị định tuyến ước đạt 14 triệu cái, tăng 92,8%. Bên cạnh đó một số sản phẩm có sản lượng giảm so với cùng kỳ như: than đá các loại ước đạt 54 nghìn tấn, giảm 38,2%; amoniac dạng khan ước đạt 850 tấn, giảm 73,7%; pin khác ước đạt 8,7 triệu viên, giảm 65,4%.

3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Ngay từ những ngày đầu năm 2025, thu hút đầu tư toàn tỉnh đã có những tín hiệu khởi sắc với 7 dự án cấp mới và 8 lượt dự án điều chỉnh tăng vốn, tổng vốn đầu tư quy đổi đạt 109,2 triệu USD, bằng xấp xỉ 56% cùng kỳ năm 2024. Trong đó, cấp mới 04 dự án trong nước và 03 dự án FDI vốn đăng ký đạt 1.927,2 tỷ đồng

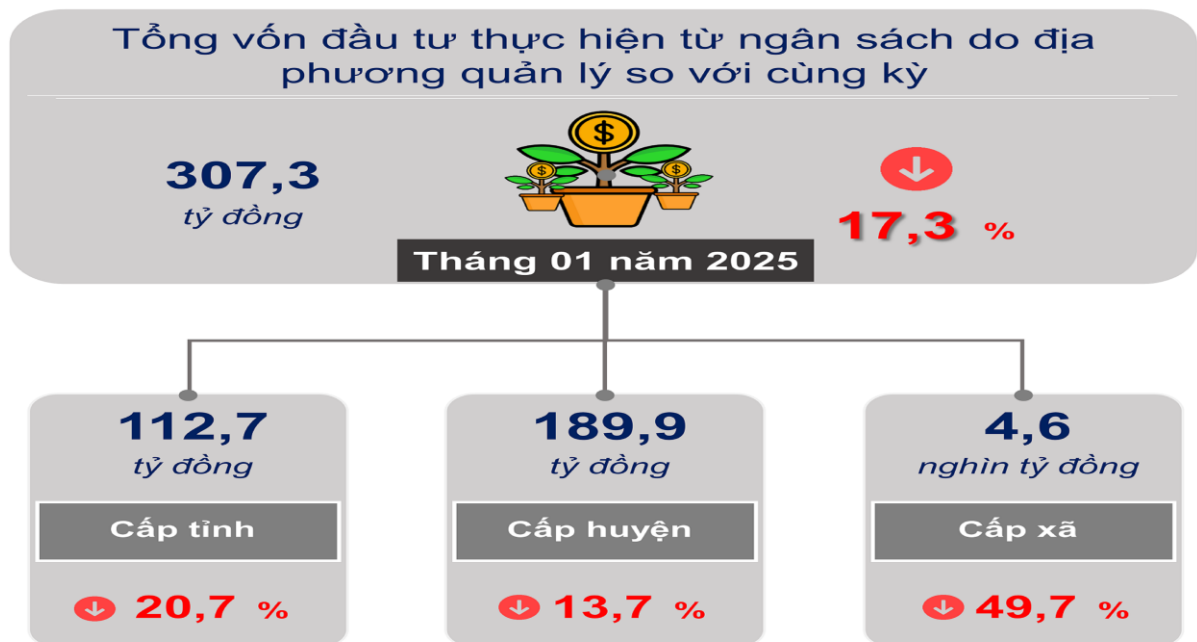
và 13 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 08 dự án FDI với số vốn bổ sung đạt 19 triệu USD.

Bên cạnh đó, công tác phát triển doanh nghiệp cũng đạt kết quả khá tích cực với 164 doanh nghiệp và 64 chi nhánh, văn phòng, địa điểm kinh doanh thành lập mới, với số vốn đăng ký là 2.199 tỷ đồng, gấp 5,7 lần so với cùng kỳ.

4. Thực hiện vốn đầu tư

Những khó khăn của năm 2024 như: giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, nhiên liệu như xăng, dầu, điện liên tục tăng giá; doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn; tiến độ giải phóng mặt bằng chậm ... tiếp tục tác động mạnh đến việc giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tháng 1/2025 ước đạt 307,3 tỷ đồng, giảm 17,3% so với cùng tháng năm trước. Trong đó, vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 112,7 tỷ đồng, giảm 20,7% so với cùng tháng năm trước; Vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 189,9 tỷ đồng, giảm 13,7% so với cùng tháng năm trước; Vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 4,6 tỷ đồng giảm 49,7% so với cùng tháng năm trước.



Khối lượng vốn đầu tư thực hiện trong tháng tập trung chủ yếu ở các dự án công trình chuyển tiếp. Trong đó, một số dự án công trình có giá trị thực hiện vốn đầu tư lớn trong tháng 1/2025, như: Công trình “Xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang” ước đạt 10 tỷ đồng; Công trình “Dự án đầu tư xây dựng ĐT đoạn từ cầu Bến Tuần đi thị trấn Cao Thượng và đoạn thị

trần Cao Thượng đi cầu Bể Nội, huyện Tân Yên” ước đạt 3 tỷ; Công trình “Đường nối QL37 - QL17 - Võ Nhai, Thái Nguyên” ước đạt 3 tỷ đồng.

5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 1/2025 ước đạt 2.355 tỷ đồng, bằng 83,5% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó; Thu tiền sử dụng đất ước đạt 218,5 tỷ đồng, bằng 43,4%; Thu từ thuế, phí ước đạt 2.136,5 tỷ đồng, giảm 7,8%.

Một số sắc thuế có mức tăng cao so với cùng kỳ như: thuế bảo vệ môi trường đạt 42 tỷ, tăng 71,8%; tiền thuê đất ước đạt 4,15 tỷ, tăng 30,3%. Các sắc thuế được giao thu cao song mức thu vẫn đạt thấp so với cùng kỳ như: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1.500 tỷ, giảm 7,7%; thuế ngoài quốc doanh ước đạt 247,7 tỷ, giảm 1,5%; thuế thu nhập cá nhân ước đạt 126,2 tỷ, giảm 19,9% so với cùng kỳ.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương vẫn cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho đầu tư phát triển và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Lãi suất huy động, lãi suất cho vay trong tháng của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, có một số ngân hàng tiếp tục điều chỉnh giảm cả lãi suất huy động từ 0,05% đến 0,4%.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 31/01 đạt 123.000 tỷ đồng, tăng 0,9% so với cùng kỳ năm 2024.

Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng đối tượng cho vay, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên: cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như chứng

khoán, bất động sản. Ước tính đến 31/01 dư nợ toàn tỉnh đạt 118.000 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ.

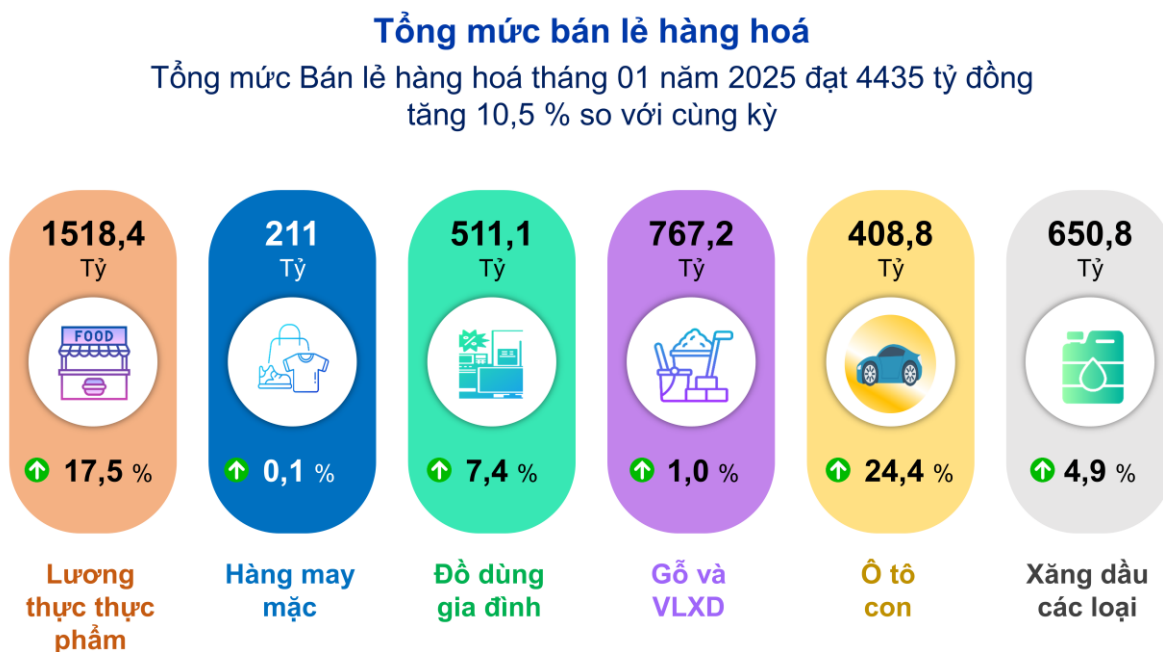
Công tác thu, chi tiền mặt: Trong tháng Ngân hàng Nhà nước và Kho bạc Nhà nước thực hiện tốt công tác thu, chi xuất nhập tiền mặt đảm bảo đáp ứng nhu cầu thu chi tiền mặt trên địa bàn tỉnh trong dịp tết Nguyên đán, đảm bảo an toàn theo đúng quy định; công tác kế toán và thanh toán không dùng tiền mặt hàng tháng tiếp tục tăng. Tổng thu tiền mặt đến hết tháng 01 ước đạt 28 nghìn tỷ đồng; chi tiền mặt ước đạt 28,5 nghìn tỷ đồng; thanh toán không dùng tiền mặt ước đạt 90 nghìn tỷ đồng, tăng 13,9% so với tháng trước.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Hoạt động Thương mại dịch vụ trên địa bàn tỉnh diễn ra khá nhộn nhịp theo đúng đặc trưng của tháng gần tết Nguyên đán khi nhu cầu mua sắm, đi lại, liên hoan ăn uống ngoài gia đình của người dân tăng cao.

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hầu hết các nhóm hàng đều tăng so với cùng kỳ, tổng mức bán lẻ hàng hóa, tháng 01/2025 ước đạt 4.435 tỷ đồng tăng 2,9% so với tháng trước và tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Biến động một số ngành trong tháng 01 có tỷ trọng cao như sau:



Ước tính doanh thu bán lẻ nhóm hàng lương thực, thực phẩm đạt 1.518,4 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước và tăng cao 17,5% so cùng tháng năm trước.

Nhóm hàng may mặc: Doanh thu tháng 01/2025 ước đạt 211 tỷ đồng, tăng 5,1% so tháng trước và tăng 0,1% so cùng tháng năm trước.

Nhóm hàng Đồ dùng trang thiết bị gia đình: Doanh thu tháng 01/2025 ước đạt 511 tỷ đồng, tăng 5,3% so tháng trước và tăng 7,4% so cùng tháng năm trước.

Nhóm xăng dầu các loại: Doanh thu trong tháng ước đạt 650,8 tỷ đồng, tăng 4,2% so với tháng trước và tăng 4,9% so cùng kỳ.

b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Các hoạt động dịch vụ trong tháng ổn định có mức tăng nhẹ so với tháng trước và tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Kết quả hoạt động của một số ngành chính như sau:

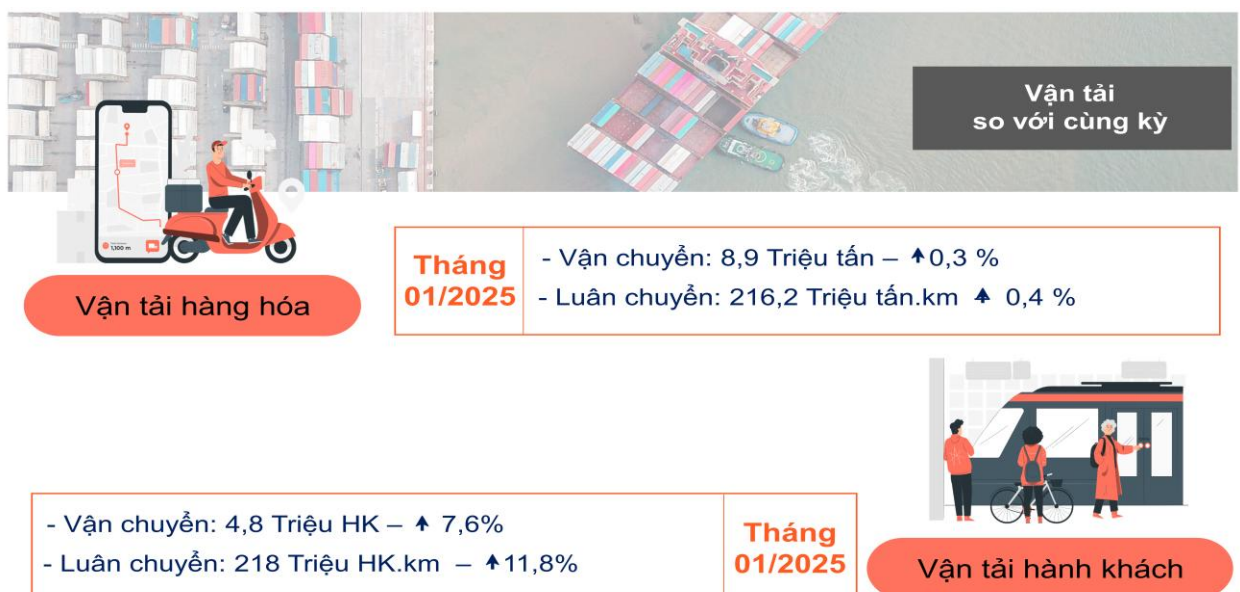
Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 01 ước đạt 519,1 tỷ đồng, tăng 4,2% so tháng trước, tăng 8,3% so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 462,9 tỷ đồng, tăng 4,9% so tháng trước và tăng 7,9% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác tháng 01 ước đạt 1.207,8 tỷ đồng, tăng 1,2% so tháng trước và tăng 9,6% so với cùng kỳ. Trong đó; dịch vụ giáo dục và đào tạo ước 17,2 tỷ đồng, tăng 17,8% so với cùng kỳ; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước đạt 115,9 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước đạt 67 tỷ đồng, tăng 28,4% so với cùng kỳ; hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác ước đạt 93,2 tỷ đồng, tăng 4,9% so cùng kỳ; dịch vụ kinh doanh bất động sản ước đạt 521,2 tỷ đồng, tăng 2,9% so với cùng kỳ.

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01 ước đạt 690,3 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ.

c. Vận tải và kho bãi

Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ về kinh tế nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách cũng tăng theo, trong tháng doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 1.355 tỷ đồng, tăng 2,8% so với tháng trước và tăng 4,3% so với cùng kỳ.



Vận tải hành khách, doanh thu ước đạt 282,1 tỷ đồng, tăng 3,8% so với tháng trước và tăng 14,6% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển ước đạt 4,8 triệu hành khách, tăng 3% so với tháng trước và tăng 7,6% so với cùng kỳ; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 218 triệu HK.km, tăng 3,2% so với tháng trước và tăng 11,8% so với cùng kỳ.

Doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 975,1 tỷ đồng, tăng 2,1% so tháng trước, tăng 1,5% so cùng tháng năm trước; khối lượng vận chuyển ước đạt trên 8,9 triệu tấn, tăng 1,2% so tháng trước và tăng 0,3% so cùng tháng năm trước; khối lượng luân chuyển ước đạt 216,2 triệu tấn.km, tăng 1,3% so tháng trước và tăng 0,4% so cùng tháng năm trước.

d. Chỉ số giá tiêu dùng

Nhu cầu mua sắm dịp giáp tết Nguyên đán tăng mạnh cùng với giá dịch vụ y tế tăng theo nghị quyết của HĐND tỉnh là nguyên nhân chính đẩy CPI tháng 01/2025 tăng 0,96% so với tháng trước. So với cùng kỳ năm 2024, CPI tháng Một tăng 4,19%.

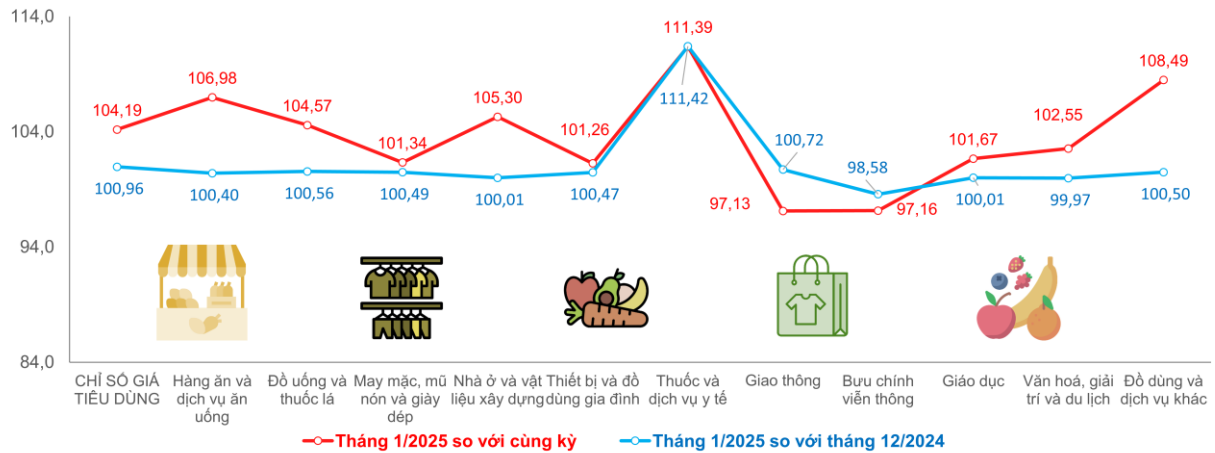
So với tháng trước, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tăng 0,96%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, có 9 nhóm hàng chỉ số giá tăng; có 2 nhóm hàng hóa và dịch vụ giảm. Chỉ số giá thuốc và dịch vụ y tế tháng Một tăng 11,42% so với tháng trước, làm CPI chung tăng 0,72 điểm phần trăm; Giá dầu diezen tăng 4,99% làm nguyên nhân chính đẩy chỉ số giá nhóm giao thông tăng 0,72%, kéo chỉ số CPI chung tăng 0,07 điểm phần trăm. Bên cạnh đó, giá máy điện thoại di động giảm 5,58% là nhân tố chính đẩy chỉ số giá nhóm bưu chính viễn thông giảm 1,42% so với tháng 12/2024; chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,03% so với tháng trước chủ yếu do giá hoa, cây cảnh, sinh vật cảnh giảm 2,19% so với tháng trước vì thời tiết nắng ấm hoa nở rộ, nguồn cung tăng mạnh.

So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng Một tăng 4,19%, trong đó có 09 nhóm hàng tăng giá và 02 nhóm giảm giá. Mức tăng, giảm một số nhóm chính như sau:

Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 11,39% tác động làm CPI tăng 0,73 điểm phần trăm do triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Nghị quyết số 111/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng cao nhất với mức 8,9% làm CPI chung tăng 0,31% điểm phần trăm; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 6,98% tác động làm CPI tăng 2,19 điểm phần trăm; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 5,3% làm CPI chung tăng 0,89% điểm phần trăm.

Nhóm giao thông giảm 2,87% làm CPI chung giảm 0,3 điểm phần trăm; nhóm bưu chính, viễn thông giảm 2,84% tác động làm CPI chung giảm 0,11 điểm phần trăm.

CPI Chỉ số giá tiêu dùng CPI (%)



e. Về Bưu chính viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, đáp ứng tối đa các nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025.

Tổng doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 01/2025 ước đạt 250 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ. Tổng số thuê bao điện thoại đang hoạt động đạt hơn 1,93 triệu thuê bao, trong đó: Thuê bao cố định là 11,8 nghìn; thuê bao di động đạt 1,92 triệu; tổng số thuê bao internet (cố định, di động) ước đạt 1,78 triệu thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.635 trạm

7. Tình hình xã hội

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Trong tháng Một, đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì sự ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Nhân dịp tết Nguyên đán Ất ty năm 2025. Chủ tịch UBND tỉnh tặng quà các đối tượng người có công và thân nhân khoảng: 123.524 suất với tổng kinh phí 64.137,7 triệu đồng; tổng số quà của Chủ tịch nước là 32.418 suất (trong đó mức 600.000 đồng: 693 suất; mức 300.000 đồng: 31.725 suất) tổng kinh phí thực hiện 9.933,3 triệu đồng.

Toàn tỉnh tặng 7.856 suất quà cho hộ nghèo với kinh phí 5.662,5 triệu đồng, đạt 94,6%; tặng 6.767 suất quà cho hộ cận nghèo với kinh phí 3.037,8 triệu đồng, đạt 53,0%. Đối tượng bảo trợ xã hội khác 1.386 suất, kinh phí thực hiện 873,9 triệu đồng. Người cao tuổi 32.465 suất, kinh phí thực hiện 12.186 triệu đồng. Quà cho đối tượng tại các cơ sở BTXH, Hội người mù tỉnh 511 suất với kinh phí 482,9 triệu đồng.

b. Công tác giải quyết việc làm và hỗ trợ người lao động

Theo số liệu báo cáo của 346 doanh nghiệp đang sử dụng 269.750 lao động, tiền lương bình quân chung năm 2024 là 8.495.000 đồng/người/tháng. Có 199 doanh nghiệp, sử dụng 148.485 lao động đã có kế hoạch thưởng Tết dương lịch năm 2025 với mức thưởng bình quân chung là 356.000 đồng/người, mức thưởng cao nhất là 52.250.000 đồng/người thuộc về khối doanh nghiệp dân doanh, mức thưởng thấp nhất là 100.000 đồng/người. Có 320 doanh nghiệp có kế hoạch thưởng tết Nguyên đán 2025 cho 246.506 lao động với mức bình quân chung là 7.051.000 đồng/người, tăng 5,5%; mức thưởng cao nhất là 185.000.000 đồng/người thuộc về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, mức thưởng thấp nhất là 100.000 đồng/người.

c. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Tình hình dịch bệnh: Trong tháng 01, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh không có diễn biến phức tạp, công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm được thực hiện tốt và không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Trong tháng, toàn tỉnh đã ghi nhận 1.550 lượt mắc bệnh của 10 bệnh truyền nhiễm trong số 27 bệnh được giám sát; trong đó có bệnh tiêu chảy 378 ca, giảm 23 ca so với tháng trước, tăng 198 ca so với cùng kỳ năm 2024; bệnh sốt xuất huyết 16, giảm 36 ca so với tháng trước, giảm 33 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh viêm gan vi rút 65 ca, giảm 29 ca so với tháng trước, tăng 32 ca so với cùng kỳ năm trước; bệnh thủy đậu 149 ca, tăng 65 ca so với tháng trước, tăng 29 ca so với cùng kỳ năm 2024; bệnh cúm mắc 856 ca, tăng 160 ca so với tháng trước, tăng 332 ca so với cùng kỳ năm 2024.

Công tác khám, chữa bệnh

Kết quả khám chữa bệnh trong tháng: Số lượt khám chữa bệnh là 180.793 lượt (tuyến tỉnh: 66.549 lượt, tuyến huyện: 114.244 lượt), bằng 110% so với cùng kỳ năm 2024; bệnh nhân nội trú: 26.495 người (tuyến tỉnh: 14.315 người, tuyến huyện: 12.180 người), bằng 109% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 68.044 người (tuyến tỉnh: 16.877 người, tuyến huyện: 51.167 người), bằng 112% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 105% (tuyến tỉnh: 116%, tuyến huyện: 90,6%), bằng 96% so với cùng kỳ năm 2024.

d. Công tác giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh tập trung vào việc sơ kết học kỳ I và tổ chức Kỳ thi chọn HSG văn hóa cấp tỉnh năm học 2024-2025; tổ chức cho cán bộ GV, HS đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn; nghiêm túc chấp hành các hướng dẫn về nghỉ Tết. Phối hợp với Công đoàn

Ngành Giáo dục thăm và tặng quà xã đặc biệt khó khăn; triển khai Chương trình tặng sản phẩm sữa cho trẻ em mẫu giáo; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến về tích hợp, lồng ghép giáo dục kỹ năng công dân số. Tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ trình Bộ GDĐT kiểm tra, công nhận tỉnh Bắc Giang đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024, xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2025. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tập trung ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12, ôn thi Tuyển sinh vào lớp 10 đối với học sinh lớp 9 năm học 2024-2025; hướng dẫn quản lý học sinh sử dụng điện thoại thông minh, máy tính cầm tay trong học tập. Tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025, Bắc Giang có 99/120 học sinh tham gia xuất sắc đoạt giải tăng 13 giải so với năm học trước; xếp thứ 4 toàn quốc; tiếp tục xác lập ba kỷ lục mới là số giải cao nhất, số giải nhất nhiều nhất và xếp vị trí cao nhất từ trước đến nay.

e. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh tuyên truyền, chuẩn bị các chương trình văn hóa, văn nghệ, TDTT chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Tuần Văn hóa- Du lịch năm 2025. Tổ chức chương trình nghệ thuật đặc sắc "Bắc Giang chào năm mới 2025". Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về những thành tựu kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và thực hiện công tác tuyên truyền trực quan bằng pano, băng rôn, áp phích, bảng điện tử, màn hình Led..., kết hợp với trang trí, chiếu sáng đô thị, bảo đảm nổi bật, ấn tượng tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các trục đường chính, các khu vực trung tâm để chào đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ; Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh năm 2025. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý, tổ chức lễ hội, hoạt động văn hoá, kinh doanh dịch vụ văn hoá, thể thao và du lịch trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025.

f. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Tình hình an toàn giao thông: Theo số liệu của Ban An toàn giao thông tỉnh Bắc Giang, từ 15/12/2024 đến ngày 14/01/2025, toàn tỉnh xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông, làm chết 09 người, làm bị thương 11 người. So sánh với cùng kỳ năm 2024: giảm 16 vụ (-48,5%); giảm 10 người chết (-52,6%); giảm 07 người bị thương (-38,9%). Trong đó:

TNGT nghiêm trọng: Xảy ra 09 vụ, làm 09 người chết, 02 người bị thương. So sánh với cùng kỳ năm 2024: giảm 10 vụ (-52,6%); giảm 10 người chết (-52,6%); giảm 01 người bị thương (-33,3%).

TNGT ít nghiêm trọng, va chạm giao thông: Xảy ra 08 vụ, làm 09 người bị thương.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về ATGT: Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 8.779 trường hợp vi phạm (trong đó: 544 trường hợp quá tải trọng và coi nói thành thùng 3.098 trường hợp, về nồng độ cồn 2.437 trường hợp); tạm giữ 3.870 phương tiện, tước giấy phép lái xe có thời hạn 2.033 trường hợp; thu nộp ngân sách 27 tỷ đồng.

Tình hình an ninh chính trị

Nhìn chung tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh ổn định. Trong tháng phát hiện 19 vụ vi phạm môi trường, lĩnh vực vi phạm do xả nước thải, khí thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; đã xử phạt 02 vụ; tổng số tiền xử phạt là 22,5 triệu đồng.

Trong tháng xảy ra 04 vụ cháy, giảm 01 vụ so với tháng 12/2024, tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân xảy ra cháy 01 vụ do sơ xuất bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa, 03 vụ đang điều tra làm rõ. Không có thiệt hại về người, 01 vụ gây thiệt hại khoảng 1,3 triệu đồng, 01 vụ thiệt hại 1,5 ha rừng trồng, 02 vụ đang thống kê.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2025 tỉnh Bắc Giang. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Đồng Văn Sủng